

## HỘI KIẾN TRÚC SƯ VIỆT NAM

---

### HƯỚNG DẪN LẬP HỒ SƠ DỰ TUYỂN GIẢI THƯỞNG KIẾN TRÚC XANH VIỆT NAM NĂM 2017 - 2018

#### I. Quy cách hồ sơ

##### 1.1 Hồ sơ dự tuyển bao gồm:

- Hai (02) bộ: các Bản vẽ + Thuyết minh + Ảnh chụp công trình + Các tài liệu liên quan... được thể hiện trên khổ giấy A3, đóng thành quyển
- Một (01) phong bì trong đó có: thông tin về công trình dự tuyển, nhóm tác giả hoặc chủ đầu tư, địa chỉ liên hệ, điện thoại, email....
- Một (01) CD ghi tất cả những nội dung nêu trên.

1.2 Ngôn ngữ sử dụng trong hồ sơ: tiếng Việt hoặc song ngữ Việt – Anh.

#### II. Nội dung hồ sơ

##### 2.1 Bản vẽ:

a/ Đối với dự án quy hoạch khu đô thị/ nông thôn

- Sơ đồ vị trí (Cần xác định rõ vị trí, các liên kết về giao thông; các dịch vụ tiện ích lân cận khu vực dự án,...)
- Bản vẽ Quy hoạch tổng thể được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt
- Các sơ đồ tổ chức không gian kiến trúc, quy hoạch, thiết kế đô thị
- Các sơ đồ tổ chức hạ tầng kỹ thuật (khung giao thông, nguồn cấp điện, cấp nước, thoát nước thải và xử lý nước thải, thông tin liên lạc...)

b/ Đối với dự án công trình kiến trúc

- Sơ đồ vị trí (Cần xác định rõ vị trí, các liên kết về giao thông; các dịch vụ tiện ích lân cận khu vực dự án, công trình...)
- Tổng mặt bằng công trình
- Mặt bằng kiến trúc các tầng (Cần xác định rõ khu vực chứa rác tại các tầng trong tòa nhà, trong dự án).

- Mặt đứng, mặt cắt, phương án kết cấu và các chi tiết liên quan.

## **2.2 Các hình ảnh:**

- Các hình ảnh 3D
- Các hình ảnh chụp thực tế nội, ngoại thất công trình/ dự án để chứng minh sự phù hợp với các yêu cầu của Tiêu chí KTXVN

## **2.3 Thuyết minh:**

- Nêu rõ những ý tưởng, giải pháp chính và các số liệu cần thiết để chứng minh sự phù hợp với các yêu cầu của Tiêu chí KTXVN bao gồm:

### **1. Giải pháp bảo vệ môi trường, cảnh quan tự nhiên**

- a) Không gây ô nhiễm môi trường và công trình lân cận.
- b) Không can thiệp làm biến đổi địa hình tự nhiên, hệ sinh thái, cảnh quan thiên nhiên
- c) Phục hồi, cải thiện, nâng cấp môi trường cảnh quan, điều kiện vi khí hậu
- d) Có biện pháp giám sát, kiểm soát hạn chế những ô nhiễm (không khí, tiếng ồn, nguồn nước...) trong quá trình thi công xây dựng
- e) Đảm bảo an toàn, độ bền vững của công trình liền kề và môi trường khu vực xung quanh
- f) Giải pháp Quy hoạch, kiến trúc thích ứng và góp phần làm tăng giá trị cảnh quan thiên nhiên
- g) Giải pháp Quy hoạch, kiến trúc, sử dụng công nghệ giảm thiểu những thiệt hại do BĐKH (lũ lụt, sạt lở đất, bão, lốc...). Hạn chế phát thải khí nhà kính và CO2

### **2. Giải pháp sử dụng tài nguyên, năng lượng hiệu quả**

#### **2.1 Giải pháp sử dụng hiệu quả đất đai trong xây dựng**

- a) Không xây dựng trên đất có giá trị môi trường sinh thái và đất nông nghiệp năng suất cao
- b) Đầu tư tập trung hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội
- c) Khai thác hiệu quả không gian ngầm
- d) Giảm mật độ xây dựng thấp hơn QCKTQG về xây dựng hiện hành, đồng thời tăng tỷ lệ đất xây dựng cho các dịch vụ công cộng
- e) Cân bằng giữa yếu tố tự nhiên và nhân tạo

## **2.2 Giải pháp sử dụng hiệu quả tài nguyên nước**

- Sử dụng tiết kiệm tài nguyên nước. Phòng chống rò rỉ hiệu quả; thu gom, xử lý và tái sử dụng nước thải, nước mưa
- An toàn nguồn nước, không gây ảnh hưởng đến mực nước ngầm; không xâm hại các tầng địa chất, địa mạo tự nhiên;
- Chống ô nhiễm nguồn nước sạch. Bảo tồn và bồi xung nguồn nước ngầm.

## **2.3 Giải pháp sử dụng hiệu quả năng lượng**

- Sử dụng hiệu quả năng lượng tự nhiên, năng lượng tái tạo khác: Sử dụng năng lượng tái tạo  $\geq 5\%$  toàn bộ năng lượng tiêu thụ trong toàn công trình; Thông gió chiếu sáng tự nhiên
- Sử dụng các hệ thống kiểm soát, quản lý năng lượng trong công trình theo hướng giảm thiểu sử dụng năng lượng (vd: EMS - Energy Management System...)

## **2.4 Giải pháp sử dụng hiệu quả nguyên vật liệu (vỏ bao che và nội thất công trình)**

- Giảm thiểu việc sử dụng nguyên liệu hóa thạch
- Sử dụng các nguyên vật liệu có chứng nhận không phát thải độc hại (các chất phát xạ, hóa chất, thải hữu cơ...) gây tác hại cho môi trường và có khả năng tái sử dụng.
- Sử dụng vật liệu có chứng nhận xanh về quy trình khai thác và sản xuất nguyên vật liệu.
- Sử dụng vật liệu tại chỗ, không làm suy kiệt tài nguyên
- Sử dụng vật liệu làm vỏ bao che bảo đảm:
  - + Tiết kiệm và hiệu quả năng lượng; Diện tích mở được cửa sổ ngoài  $\geq 30\%$  tổng diện tích cửa sổ ngoài;
  - + Cách âm và giảm tiếng ồn trong mức cho phép (trong ngày và đêm).
- Sử dụng các vật liệu nội thất (thạch cao, sơn, vecni, vật liệu ốp lát, thảm, composite ...) đã kiểm định và được phép lưu hành trên thị trường. Có 60 – 70% tường trong công trình sử dụng vật liệu không nung.

## **3. Giải pháp về chất lượng môi trường trong công trình và trong khu đô thị hoặc nông thôn**

- a) 75% diện tích sàn có tầm nhìn ra phía ngoài, đáp ứng tiêu chuẩn

- b) Khai thác hiệu quả các tầm nhìn, đồng thời không gây phiền toái tuyến nhìn trong khu ờ.
- c) Giải pháp về không gian kiến trúc đáp ứng nhu cầu giao tiếp cộng đồng và thuận lợi cho người sử dụng
- d) Giải pháp kiến trúc, kết cấu, kỹ thuật hạn chế các yếu tố bất lợi của tự nhiên.
- e) Đảm bảo mức ôn cho phép trong nhà và khu vực lân cận
- f) Thông gió: Khai thác hiệu quả các luồng gió tự nhiên có lợi, cung cấp không khí trong lành cho người sử dụng:
  - Hạn chế luồng gió có hại đến sức khỏe của người sử dụng
  - Tạo được thông gió tự nhiên xuyên phòng
  - Có giải pháp thiết kế chống nóng; giảm nhận bức xạ mặt trời của tường và mái nhà.
  - Khai thác hiệu quả luồng gió cơ khí: Đáp ứng yêu cầu tiện nghi, sức khỏe cho người sử dụng. Giảm thiểu sử dụng các thiết bị tiêu thụ nhiều năng lượng
- g) Chiếu sáng: Đảm bảo độ rọi, chỉ số chiếu sáng, hiệu quả thị giác, đáp ứng yêu cầu vệ sinh, sức khỏe cho người sử dụng
- h) Độ ô nhiễm, độc hại của không khí trong nhà thấp hơn quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

#### **4. Giải pháp Quy hoạch, Kiến trúc tiên tiến, bản sắc**

- a) Thể hiện được tầm nhìn tiên tiến về nhu cầu sống, làm việc của con người trong tương lai
  - Hướng tới các xu hướng sáng tác hiện đại
  - Hướng tới các giá trị văn hóa nghệ thuật của xã hội trong tương lai
- b) Bảo tồn và phát triển giá trị văn hóa, giá trị kiến trúc truyền thống đặc trưng của vùng, miền:
  - Bảo tồn và phát triển giá trị các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể.
  - Cấu trúc, tổ chức không gian truyền thống đối với nhà ở và công trình công cộng
  - Phong cách/ đặc điểm kiến trúc truyền thống
  - Phương thức, sử dụng vật liệu xây dựng truyền thống

- c) Tăng thêm giá trị môi trường cảnh quan tự nhiên và môi trường kiến trúc văn hóa của khu vực.

### 5. Tính xã hội - nhân văn bền vững

- a) Bảo đảm sự hòa nhập với truyền thống văn hóa, lịch sử, tín ngưỡng, phong tục tập quán... của địa phương.
- b) Đáp ứng các nhu cầu vật chất, văn hóa, tinh thần của cá nhân, cộng đồng, dân tộc.
  - + Góp phần nâng cao chất lượng sống của người khuyết tật
  - + Không tạo sự xung đột, mâu thuẫn, tanh chát lợi ích và đảm bảo hòa nhập với cộng đồng
- c) Đảm bảo môi trường - kinh tế- xã hội ổn định
  - + Góp phần tăng trưởng việc làm và phát triển kinh tế - xã hội địa phương.
  - + Tôn trọng, khuyến khích sự tham gia của cộng đồng trong quá trình thiết kế, đầu tư xây dựng, khai thác sử dụng công trình kiến trúc, khu vực quy hoạch.

### III. Hình thức thể hiện

- Không hạn chế hình thức thể hiện các bản vẽ trong hồ sơ dự tuyển.
- Đơn vị đo lường sử dụng trong hồ sơ: Đơn vị đo lường Việt Nam

### IV. Tài liệu liên quan khác

- Giấy phép quy hoạch
- Giấy phép xây dựng
- Đối với các công trình, dự án đang trong Giai đoạn hoàn thiện: Bản vẽ hoàn công tổng mặt bằng; Xác nhận bản vẽ hoàn công công trình được cơ quan có thẩm quyền cấp.
- Các chứng nhận xanh về quy trình khai thác và sản xuất nguyên vật liệu (nếu có).
- Các kiểm định của cơ quan có thẩm quyền liên quan đến đánh giá chất lượng công trình.
- Ý kiến cộng đồng (nếu có).